TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐST- HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 29 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/4/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Anh S, sinh năm 1964

Hiện trú tại: Cộng hòa liên bang Đức.

- Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1971

HKTT: xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh

Hiện trú tại: Cộng hòa liên bang Đức.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị A và anh Lê Anh S thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Phương L, sinh ngày 29/8/2007 cho chị Nguyễn Thị A chăm sóc nuôi dưỡng.Vấn đề cấp dưỡng không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

- Về Tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[2] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị A và anh Lê Anh S thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Phương L, sinh ngày 29/8/2007 cho chị Nguyễn Thị A chăm sóc nuôi dưỡng.Vấn đề cấp dưỡng không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

- Về Tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị A phải chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị A đã nộp đủ 300.000đ tiền lệ phí theo Biên lai thu số 0000120 ngày 07/4/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Minh